

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình giám sát năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Thực hiện quy định tại khoản 7 Điều 6 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân (HĐND) và Điều 7 Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 15/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND. Trên cơ sở Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về Chương trình giám sát năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và Kế hoạch số 654/KH-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát năm 2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng như sau:

I. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT TẠI KỲ HỌP HĐND TỈNH

1. Xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh.

Tại 02 kỳ họp thường lệ năm 2024 của HĐND tỉnh (kỳ họp thứ 20, kỳ họp thứ 26), các đại biểu HĐND tỉnh đã nghiên cứu, xem xét báo cáo hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh; báo cáo tình hình kinh tế - xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri.

Qua xem xét báo cáo, các đại biểu HĐND tỉnh cơ bản tán thành, đánh giá cao kết quả hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh; đánh giá cụ thể về kết quả phát triển kinh tế - xã hội, việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; đồng thời xem xét, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

2. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp

Tại kỳ họp thường lệ, HĐND tỉnh đã thực hiện hoạt động chất vấn và xem xét trả lời chất vấn đầy đủ, đúng theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; bố trí thời gian thỏa đáng để các đại biểu HĐND

tinh thực hiện quyền chất vấn và nghe trả lời chất vấn trực tiếp tại Kỳ họp, góp phần từng bước nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng nguyện vọng của cử tri và Nhân dân địa phương. Đã có 10 câu hỏi chất vấn¹ của đại biểu HĐND tỉnh gửi đến lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo một số Sở, ngành chuyên môn về các vấn đề liên quan đến việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh; kết quả giải ngân vốn đầu tư công; hiệu quả thực hiện đấu thầu qua mạng; việc đầu tư, xây dựng, quản lý, sử dụng, khai thác và duy tu bảo dưỡng các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh; kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; kết quả giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai;... Các câu hỏi chất vấn đã được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Thủ trưởng các sở, ngành chuyên môn trực tiếp trả lời chất vấn.

Nhìn chung, các phiên chất vấn và trả lời chất vấn diễn ra với không khí, tinh thần thẳng thắn, dân chủ, trách nhiệm. Các đồng chí Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ngành được giao trả lời chất vấn dám nhận trách nhiệm, phát biểu giải trình rõ vấn đề. Ý kiến tham gia thêm của đại biểu HĐND tỉnh trên tinh thần xây dựng, có trách nhiệm; câu hỏi đưa ra đã bám sát các nội dung và thực tiễn tại địa phương. Trong câu trả lời, đã nêu ra được các giải pháp tiếp theo để thúc đẩy giải quyết vấn đề còn tồn tại, vướng mắc; có giải pháp khắc phục nguyên nhân tồn tại theo chức năng, thẩm quyền. Bên cạnh đó, nhiều đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu các sở, ngành liên quan cùng trao đổi, làm rõ thêm nhiều vấn đề liên quan đến nội dung được chất vấn.

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT THƯỜNG XUYỀN

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Trong đó, UBND tỉnh đã giao cơ quan chủ trì là Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp phối hợp với Ban Pháp chế HĐND cùng cấp tự kiểm tra nghị quyết của HĐND cùng cấp ban hành. Kết quả tự kiểm tra, rà soát cho thấy, trong năm 2024 việc ban hành quyết định của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND các huyện, thành phố cơ bản đảm bảo đúng Luật, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Thực hiện Kết luận số 86/KL-KTrVB ngày 10/10/2024 của Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức cuộc họp rà soát hồ sơ, thảo luận và thống nhất về nhiệm vụ, trách nhiệm, trình tự, tiến độ thực hiện các kiến nghị trong kết luận kiểm tra của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật đối với Nghị quyết số 82/2022/NQ-HĐND; ban hành Công văn số 502/HĐND ngày 22/10/2024, theo đó Thường trực HĐND tỉnh Cao Bằng đã đề nghị UBND tỉnh Cao Bằng chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh dừng việc áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 82/2022/NQ-HĐND để thanh lý tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo Sở Tài chính khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết

¹ Cụ thể: Kỳ họp thứ 20 có 06 câu hỏi chất vấn; Kỳ họp thứ 26 có 04 câu hỏi chất vấn.

số 82/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh... Tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2024, HĐND tỉnh đã thông qua và ban hành Nghị quyết số 121/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cao Bằng (*thay thế Nghị quyết số 82/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022*).

Trong năm 2024, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và theo đề nghị của các Bộ, ngành Trung ương, Thường trực HĐND tỉnh đã thực hiện tự kiểm tra, rà soát và ban hành 10 báo cáo tự kiểm tra, rà soát đối với 16 nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành trong các lĩnh vực².

Bên cạnh đó, công tác giám sát của HĐND tỉnh thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện khá tốt. Năm 2024, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh tiếp 17 lượt/27 công dân, nhận 39 đơn (*đã chuyển các cơ quan chức năng giải quyết 15 đơn; trả lời hướng dẫn 05 đơn; lưu theo dõi 18 đơn; 01 đơn đang trong thời gian xem xét xử lý*); đồng thời đơn đốc UBND tỉnh báo cáo kết quả giải quyết các vụ việc của công dân theo định kỳ.

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ

Thực hiện Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về Chương trình giám sát năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh đã tổ chức thực hiện 14 cuộc giám sát chuyên đề³ trong đó: Thường trực HĐND tỉnh giám sát 02 chuyên đề; Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Pháp chế và Ban Văn hóa - Xã hội mỗi Ban giám sát 03 chuyên đề; Ban Dân tộc giám sát 02 chuyên đề. Đồng thời, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh đã chủ động tổ chức trên 14 cuộc khảo sát nắm tình hình phục vụ cho công tác thẩm tra, giám sát của Ban.

Công tác giám sát chuyên đề được Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo quy định tại

² Cụ thể: (1) Báo cáo số 595/BC-HĐND ngày 11/12/2024 kết quả tự kiểm tra và gửi danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (*05 nghị quyết*); (2) Báo cáo số 581/BC-HĐND ngày 19/11/2024 tổng hợp kết quả tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành có nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc (*02 nghị quyết*); (3) Báo cáo số 576/BC-HĐND ngày 18/11/2024 tự kiểm tra và gửi kết quả kiểm tra VBQPPL có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*01 nghị quyết*); (4) Báo cáo số 573/BC-HĐND ngày 15/11/2024 tự kiểm tra và gửi kết quả kiểm tra VBQPPL có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông (*01 nghị quyết*); (5) Báo cáo số 565/BC-HĐND ngày 13/11/2024 kết quả tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành liên quan đến lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội (*04 nghị quyết*); (6) Báo cáo số 560a/BC-HĐND ngày 12/11/2024 kết quả tự kiểm tra và gửi văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành từ ngày 15/10/2023 đến ngày 15/10/2024 liên quan đến lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư (*01 nghị quyết*); (7) Báo cáo 554/BC-HĐND ngày 11/11/2024 tổng hợp kết quả tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành từ ngày 01/11/2023 đến ngày 30/10/2024 đang còn hiệu lực thi hành có nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an (*02 Nghị quyết*).

³ Chương trình xây dựng 15 cuộc. Tuy nhiên sau khi thực hiện tích hợp nội dung giám sát số 3 của Ban KTNS và số 02 của Ban Dân tộc thành 01 nội dung giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, số cuộc giám sát chuyên đề thực tế còn 14 cuộc.

Điều 62 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Các cuộc giám sát chuyên đề đều đã có báo cáo kết quả cụ thể, vì vậy trong phạm vi báo cáo này chỉ tóm tắt một số nội dung chính (*Tên chuyên đề; kế hoạch, phạm vi giám sát; báo cáo kết quả và các kiến nghị sau giám sát*), như sau:

1. Hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

1.1. Giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 12/QĐ-HĐND ngày 05/3/2024; Kế hoạch số 72/KH-HĐND ngày 13/3/2023 của Thường trực HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại UBND tỉnh và 07 sở, ngành, địa phương từ ngày 22/4/2024 đến hết ngày 09/5/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 334/BC-HĐND ngày 18/7/2024 của Thường trực HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Tiếp tục rà soát, đánh giá cụ thể kết quả đạt được, tồn tại hạn chế trong giai đoạn 2022 - 2025; nghiên cứu có phương án, tiêu chí mới phù hợp hơn trong xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên giai đoạn sau trên địa bàn tỉnh sát với thực tế, đảm bảo hài hòa, hợp lý giữa các đơn vị và khả thi thực hiện cho giai đoạn.

(2) Tích cực khai thác các nguồn thu, tăng cường công tác quản lý chi ngân sách; chủ động xây dựng dự toán hàng năm, đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ. Thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng.

(3) Tăng số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thường xuyên hằng năm. Đề xuất phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2025 theo hướng phù hợp tình hình của tỉnh và khắc phục một số tồn tại hạn chế đã được phát hiện.

(4) Sở Tài chính: Nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể các huyện, thành phố thực hiện các nội dung đang có sự chênh lệch như: Chi đảm bảo xã hội, kiến thiết thị chính, hỗ trợ hoạt động thể thao, quốc phòng, an ninh, xem xét đề xuất mức tỉ lệ phần trăm tối thiểu giao đến các xã thực hiện nhiệm vụ; kinh phí sự nghiệp giáo dục 22 triệu đồng/biên chế/năm...

(5) Các sở, ngành, UBND cấp huyện: Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định, hướng dẫn trong lĩnh vực tài chính - ngân sách; thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh về giao dự toán ngân sách nhà nước, phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương thuộc cấp mình quản lý. Chủ động xây dựng dự toán hàng năm đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ của năm kế hoạch.

1.2. Giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025 (từ năm 2021 đến hết năm 2023)

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 24/QĐ-HĐND ngày 03/7/2024; Kế hoạch số 309/KH-HĐND ngày 05/7/2024 của Thường trực HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại UBND tỉnh và 05 sở, ngành, địa phương từ ngày 13/6/2024 đến hết ngày 16/8/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 476/BC-HĐND ngày 07/10/2024 của Thường trực HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Tiếp tục bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình số 10-CTr/TU, Kế hoạch số 1636/KH-UBND về chương trình phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và Nghị quyết số 59/NQ-HĐND, Kế hoạch số 1411/KH-UBND, chỉ đạo rà soát các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình, đề án, kế hoạch để cụ thể hoá, lồng ghép vào các nội dung theo Nghị quyết, chương trình, nội dung đột phá của ngành, của địa phương.

(2) Chỉ đạo rà soát tiến độ thực hiện các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Bố trí đủ nguồn vốn và tổ chức thực hiện các công trình để hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng. Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện đối với 115 công trình, dự án giao thông nông thôn dự kiến đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 nhưng chưa triển khai thực hiện.

(3) Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng): Thực hiện rà soát việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình, Đề án, tỷ lệ nhựa hóa/bê tông hóa đường huyện, đường xã; cứng hóa đường ngõ xóm trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đang triển khai. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước; phát huy vai trò hoạt động của thanh tra chuyên ngành, tăng cường công tác kiểm tra chất lượng các công trình xây dựng từ khâu khảo sát, thiết kế xây dựng, bảo trì công trình. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì, bảo dưỡng các công trình giao thông.

(4) Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính): Nghiên cứu, tham mưu thực hiện phân kỳ đầu tư cho phù hợp, xác định rõ nguồn vốn, khả năng cân đối nguồn vốn để đầu tư phát triển đồng bộ về hạ tầng giao thông đường bộ; tham mưu trình cơ quan có thẩm quyền cắt giảm vốn đối với các dự án không có khả năng giải ngân để điều chuyển cho dự án khác có khối lượng hoàn thành, có tiến độ giải ngân tốt theo đúng quy định của pháp luật.

(5) Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông: Kịp thời báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; đề xuất giải pháp xử lý các nhà thầu thực hiện chậm tiến độ theo quy định. Chủ động đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn liên quan đến các địa phương; phối hợp với các sở, ngành chuyên môn trong giải quyết các vấn đề liên quan đến việc triển khai, thực hiện các dự án.

2. Hoạt động giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh

2.1. Hoạt động giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách

2.1.1. Giám sát công tác quản lý quy hoạch, đầu tư và vận hành các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2017 đến năm 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 08/QĐ-HĐND ngày 26/01/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 26/KH-HĐND ngày 29/01/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 02 sở, ngành và giám sát thực địa một số dự án thủy điện trên địa bàn từ ngày 04/3/2024 đến hết ngày 07/3/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 215/BC-HĐND ngày 28/5/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, đã kiến nghị Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Đoàn ĐBQH tỉnh tổng hợp ý kiến, gửi các cơ quan Trung ương xem xét: hướng dẫn cụ thể, chi tiết đối với quy định tại Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ. Kết nối, chia sẻ dữ liệu hệ thống giám sát đối với cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

(2) UBND tỉnh: Ban hành quy định quản lý về đầu tư xây dựng, vận hành công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để chi cho nhiệm vụ quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. Chỉ đạo khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế và hoàn thành các nghĩa vụ trong đầu tư xây dựng, vận hành các công trình thủy điện theo quy định.

(3) Sở Công thương: Đôn đốc các chủ đập thủy điện lập Phương án và tổ chức cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện, lắp đặt hệ thống giám sát vận hành; xây dựng và phê duyệt bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập theo quy định; tham mưu xử lý dứt điểm đối với vi phạm của dự án chưa được nghiệm thu công trình Thủy điện Thân Giáp và đôn đốc việc chi trả đền bù diện tích đất trồng lúa (2.307 m²) bị ngập úng cho các hộ dân bị thiệt hại do Thủy điện Thông Cót 2 gây ra.

(4) Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường): Rà soát, đôn đốc các chủ đầu tư nhà máy thủy điện lắp đặt đầy đủ các thiết bị quan trắc, giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước; kiểm tra, giám sát đối với việc đảm bảo duy trì lưu lượng xả thường xuyên, đảm bảo dòng chảy tối thiểu của các dự án thủy điện; tham mưu, thực hiện ký hợp đồng thuê đất phù hợp với quy trình điều chỉnh đơn giá thuê đất đối với các dự án đã hết thời gian miễn tiền thuê đất, hết thời gian ổn định đơn giá thuê đất.

(5) Đối với chủ đầu tư các dự án thủy điện: Khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường, công tác quản lý đập, hồ chứa, việc lắp đặt, quản lý, sử dụng hệ thống quan trắc...

2.1.2. Giám sát việc quản lý, sử dụng các loại quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2017 đến năm 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 18/QĐ-HĐND ngày 04/4/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 144/KH-HĐND ngày 08/4/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 05 sở, ngành từ ngày 13 - 16/5/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 325/BC-HĐND ngày 09/7/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, đã kiến nghị Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Đoàn ĐBQH tỉnh: Tổng hợp ý kiến, đề nghị các bộ, ngành Trung ương có văn bản hướng dẫn cụ thể đối với mô hình hoạt động, quy chế quản lý tài chính đối với Quỹ phát triển KH&CN.

(2) UBND tỉnh: Xem xét việc cơ cấu lại, sáp nhập, ủy thác, dừng hoạt động hoặc giải thể đối với các quỹ hoạt động không hiệu quả hoặc không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội; chỉ đạo Liên minh HTX và các ngành liên quan có những biện pháp để xử lý dứt điểm đối với các khoản nợ quá hạn và nợ xấu chưa thu hồi được. Xem xét, giải quyết các ý kiến kiến nghị của các Quỹ.

(3) Sở Tài chính: Tham mưu cho UBND tỉnh đánh giá, phân loại các Quỹ; đề xuất sắp xếp hoặc sáp nhập các Quỹ có mục tiêu, tính chất tương đồng; đề xuất giải thể đối với các Quỹ hoạt động không hiệu quả.

(4) Đối với các Quỹ: khẩn trương xây dựng phương án khả thi, quyết liệt đề chủ động; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền để cho ý kiến chỉ đạo nhằm thu hồi bằng được nguồn vốn của quỹ.

2.1.3. Giám sát việc triển khai, thực hiện các chương trình, dự án trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 – 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 27/QĐ-HĐND ngày 09/7/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 338/KH-HĐND ngày 22/7/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 04 sở, ngành, địa phương từ ngày 20 - 23/8/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 477/BC-HĐND ngày 7/10/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, đã kiến nghị Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Đoàn ĐBQH: Quan tâm, tổng hợp và kiến nghị Trung ương ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp.

(2) UBND tỉnh: xem xét bố trí kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông nghiệp và các chương trình, dự án trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn 2026- 2030; đôn đốc và yêu cầu Chủ đầu tư các dự án triển khai thực hiện dự án theo đúng đăng ký đầu tư và Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền.

(3) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường): Phối hợp với các đơn vị rà soát chính sách hỗ trợ quy định tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh và kịp thời báo cáo UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh

điều chỉnh, bổ sung hoặc bãi bỏ; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất xây dựng các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp.

(4) Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính): Tham mưu ban hành cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp sau khi Chính phủ ban hành Nghị định mới về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông nghiệp và các chương trình, dự án trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

2.2. Hoạt động giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội

2.2.1. Giám sát việc đầu tư, quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế và hoạt động khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh từ năm 2021 đến hết năm 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 07/QĐ-HĐND ngày 26/01/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 31/KH-HĐND ngày 06/02/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 06 sở, ngành, địa phương và một số cơ sở y tế từ ngày 18 - 22/3/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 205/BC-HĐND ngày 15/5/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, đã kiến nghị Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Đoàn ĐBQH: Quan tâm, tổng hợp và kiến nghị Bộ Y tế, các cơ quan Trung ương sớm xem xét, hướng dẫn cụ thể về công tác đầu thầu, mua sắm, quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế; cập nhập đầy đủ, kịp thời danh mục, giá thiết bị y tế chi tiết theo cấu hình cụ thể.

(2) UBND tỉnh: trình ban hành văn bản cụ thể hoá Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; có cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư các trang thiết bị hiện đại; bố trí kinh phí hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực y tế có chuyên môn cao.

(3) Sở Y tế: Kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo đối với công tác đầu tư, quản lý, sử dụng các trang thiết bị y tế; có phương án điều chuyển giữa các đơn vị cho phù hợp đối với những TTBYT chưa sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả. Khắc phục triệt để tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại các cơ sở y tế công lập; có giải pháp nâng cao năng lực tuyến y tế cơ sở nhằm giảm áp lực đối với cơ sở y tế tuyến trên.

2.2.2. Giám sát kết quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2019 - 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 19/QĐ-HĐND ngày 15/4/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 159/KH-HĐND ngày 16/4/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh.

Giám sát trực tiếp tại 03 sở, ngành, địa phương và một số doanh nghiệp, hợp tác xã từ ngày 21 - 24/5/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 329/BC-HĐND ngày 11/7/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, đã kiến nghị Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Đoàn ĐBQH: Quan tâm, tổng hợp và kiến nghị các bộ, ngành Trung ương sớm xem xét, hướng dẫn tiêu chí xác định “*người lao động có thu nhập thấp*” để tổ chức đào tạo nghề cho nhóm đối tượng này; điều chỉnh quy định điểm b, c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính.

(2) UBND tỉnh: Xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển GDNN tỉnh Cao Bằng. Bố trí đủ kinh phí thực hiện hiệu quả Đề án “Phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025”.

(3) Các Sở, ngành chuyên môn: Rà soát thực trạng hoạt động của trường trung cấp nghề và các cơ sở có hoạt động GDNN thuộc tỉnh quản lý, đánh giá sự phù hợp với thực tiễn và điều kiện của địa phương, từ đó tham mưu cho tỉnh giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở GDNN liên kết, kết nối với doanh nghiệp, người sử dụng lao động trong các khâu tuyển sinh, đào tạo, tiếp nhận lao động qua đào tạo để tham gia lao động, sản xuất tại doanh nghiệp.

2.2.3. Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà văn hóa xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022 - 2025 từ năm 2022 đến hết năm 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 32/QĐ-HĐND ngày 20/8/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 394/KH-HĐND ngày 26/8/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 03 sở, ngành, địa phương từ ngày 08 - 10/10/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 679/BC-HĐND ngày 19/12/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, đã kiến nghị Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) UBND tỉnh: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan tháo gỡ các khó khăn vướng mắc cho các địa phương về thủ tục đầu tư, thanh quyết toán; những vướng mắc đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; công tác quản lý, sử dụng NVH; bố trí kinh phí đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng NVH từ nguồn ngân sách của tỉnh; tiếp tục rà soát, tổng hợp nhu cầu xây dựng NVH xóm, tổ dân phố.

(2) Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch: Đánh giá thực trạng, đề xuất xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng NVH trên địa bàn tỉnh trong năm 2025 và giai đoạn tiếp theo; đẩy nhanh tiến độ xây dựng và giải ngân vốn hỗ trợ

xây dựng NVH xóm, tổ dân phố; phối hợp tháo gỡ, giải quyết dứt điểm ngừng khó khăn, vướng mắc trong việc hỗ trợ xây dựng NVH xóm, tổ dân phố.

(3) Các sở, ngành, địa phương: Hướng dẫn, tháo gỡ những vướng mắc về đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho NVH; hướng dẫn, kiểm tra trình tự, thủ tục thanh quyết toán các công trình NVH; rà soát, xử lý NVH dôi dư sau sáp nhập. Bổ sung quy hoạch, bố trí quỹ đất dành cho việc xây dựng NVH đối với các xóm, tổ dân phố chưa có NVH hoặc có NVH nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu.

2.3. Hoạt động giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội

2.3.1. Giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 06/QĐ-HĐND ngày 23/01/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 25/KH-HĐND ngày 29/01/2024 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 03 sở, ngành từ ngày 13 - 15/3/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 218/BC-HĐND ngày 31/5/2024 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Chấn chỉnh những hạn chế trong công tác quản lý nhà nước đối với những lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo như đất đai, xây dựng, lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tập trung chỉ đạo giải quyết những vụ việc còn tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

(2) Có phương án chỉ đạo giải quyết dứt điểm đối với các vụ việc: (1) vụ việc của bà Lương Thị Luyến, địa chỉ tổ 10 Phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; (2) vụ việc của bà Đoàn Thị Tư, trú tại Tổ 9, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng; (3) Cho ý kiến đối với phương án đề xuất của UBND huyện Hòa An tại Công văn số 1614/UBND-TNMT ngày 29/9/2023 về việc xin chủ trương đối với phương án giải quyết khu dân cư Bản Vạn 2 thuộc xóm 2 Bế Triều, thị trấn Nước Hai và khu Hợp tác xã 1/5 (cũ) tại thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An làm cơ sở cho việc giải quyết dứt điểm các đơn thư: Đơn của ông Phương Ngọc Dũng, số 278 Tôn Đức Thắng, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông và Đơn của ông Nông Ích Ái, xóm 2 Bế Triều, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An; (4) Đơn kiến nghị ông Nguyễn Trung Thành và các hộ dân Khu 2, Khu 3 Thị trấn Pác Miều, huyện Bảo Lâm.

(3) Tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 ban hành Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đảm bảo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn tại địa phương.

2.3.2. Giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật về công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 16/QĐ-HĐND ngày 01/4/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 154/KH-HĐND ngày 15/4/2024 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các cơ sở cai nghiện ma túy từ ngày 16 -17/5/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 312/BC-HĐND ngày 08/7/2024 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) UBND tỉnh: Chỉ đạo bố trí đủ nguồn lực tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2023/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(2) Các sở, ngành, địa phương: Kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo, các chương trình, kế hoạch để thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của cấp trên về phòng, chống, cai nghiện ma túy; hướng dẫn, kiểm tra và có các biện pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng; đánh giá chính xác, khách quan tình hình ma túy trên địa bàn, lập hồ sơ quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy từ đó có các biện pháp phù hợp, hiệu quả để đấu tranh phòng, chống.

(3) Các cơ sở cai nghiện ma túy: Thực hiện đúng quy trình cai nghiện, đúng chế độ chính sách đối với người cai nghiện; hạn chế vi phạm về diện tích phòng ở đối với các đối tượng cai nghiện; tăng cường công tác quản lý đối tượng cai nghiện, tránh vi phạm nội quy, quy chế, bỏ trốn, chết...

2.3.3. Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết tố giác, tin báo tội phạm; khởi tố, điều tra các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 29/QĐ-HĐND ngày 12/8/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 385/KH-HĐND ngày 19/8/2024 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 05 sở, ngành, địa phương từ ngày 02 - 04/10/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 598/BC-HĐND ngày 25/11/2024 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Các cơ quan Trung ương quan tâm, ban hành văn bản hướng dẫn triển khai, thực hiện các quy định trong các Bộ Luật, Luật; quy trình tiến hành kiểm sát trực tiếp, kiểm sát đột xuất đối với việc tiếp nhận, phân loại giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã; ban hành hệ thống biểu mẫu cần thiết kèm theo để Viện KSND các cấp thực hiện được thống nhất.

(2) Có giải pháp quản lý, xóa bỏ tình trạng sử dụng sim rác; các ngân hàng, các tổ chức tín dụng,.. tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện

các quy định của pháp luật về giải quyết tố giác, tin báo tội phạm; khởi tố, điều tra các vụ án hình sự.

(3) Kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động điều tra, nâng cao chất lượng việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm (đặc biệt là lực lượng công an xã) và tỷ lệ điều tra, khám phá án, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Thường xuyên rà soát, xác minh những vụ án tạm đình chỉ điều tra để phục hồi điều tra theo quy định; hạn chế tối đa các vụ án trả hồ sơ điều tra bổ sung, tạm đình chỉ, đình chỉ điều tra.

2.4. Hoạt động giám sát của Ban Dân tộc

2.4.1. Giám sát việc đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng, khai thác, duy tu, bảo dưỡng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 - 2023

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 14/QĐ-HĐND ngày 13/3/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 82/KH-HĐND ngày 15/3/2024 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 05 sở, ngành, địa phương từ ngày 15 - 19/4/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 278/BC-HĐND ngày 28/6/2024 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Xem xét ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 480/2011/QĐ-UBND để phù hợp với các văn bản Nhà nước cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương; bố trí kinh phí (*đầu tư công*) để triển khai thực hiện đầu tư mới các công trình nước sạch nông thôn; kinh phí (*chi thường xuyên*) để thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình đã sử dụng lâu năm.

(2) Sớm triển khai thực hiện “*Dự án xây dựng các công trình cấp, trữ nước vùng Lục Khu tỉnh Cao Bằng, vùng núi đá tỉnh Hà Giang và huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu*” (Dự án này đã khảo sát từ năm 2021 - 2022 nhưng đến nay chưa được triển khai thực hiện).

(3) Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (chủ đầu tư của 29 dự án nước sạch đã hoàn thành và đưa vào sử dụng⁴) khẩn trương hoàn thiện hồ sơ quyết toán các dự án hoàn thành và bàn giao tài sản về các địa phương theo Nghị định 43/2022/NĐ-CP.

(4) Rà soát, có giải pháp sửa chữa, kịp thời khắc phục hư hỏng đưa vào sử dụng hoặc có phương án xử lý theo quy định; đưa công trình nước xóm Pác Cậy, xã Hồng Việt huyện Hòa An đưa vào khai thác; khắc phục sửa chữa công trình cấp nước tại Lương Can, Thông Nông để phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân.

2.4.2. Giám sát tình hình, kết quả thực hiện chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2023; kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg

⁴ Thuộc Tiểu hợp phần 1: cấp nước cho cộng đồng dân cư thuộc hợp phần 1: Cấp nước nông thôn trong Chương trình “mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả”, vay vốn ngân hàng thế giới

ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 30/QĐ-HĐND ngày 12/8/2024 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 391/KH-HĐND ngày 23/8/2024 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 04 sở, ngành, địa phương từ ngày 15 - 17/10/2024.

- Báo cáo kết quả giám sát số 587/BC-HĐND ngày 20/11/2024 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Đoàn ĐBQH tổng hợp, kiến nghị với các bộ, ngành Trung ương xem xét, quy định mức phụ cấp hỗ trợ hằng tháng đối với người có uy tín và chi phí cho người có uy tín khi thực hiện việc tuyên truyền, vận động người dân ở địa phương; nâng mức chi thăm hỏi, tặng quà cuối năm cho người uy tín. Hướng dẫn cụ thể về nhiệm vụ của người có uy tín trong cộng đồng và trách nhiệm phối hợp của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể ở cơ sở đối với người có uy tín.

(2) UBND tỉnh: Bổ sung kinh phí chi và đón tiếp các Đoàn đại biểu của người có uy tín của địa phương khác trong tỉnh đến thăm, học tập, trao đổi kinh nghiệm; Chỉ đạo triển khai kịp thời các chế độ, chính sách đến người có uy tín.

(3) Ban Dân tộc tỉnh (nay là Sở Dân tộc và Tôn giáo): nghiên cứu, đề xuất với cấp có thẩm quyền một số nội dung thực hiện còn vướng mắc hoặc chưa có, cụ thể: cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người có uy tín (không phải là người dân tộc kinh) ở khu vực I; thủ tục để người có uy tín đi điều trị tại trạm y tế xã; thủ tục công nhận người có uy tín đối với người đang là Bí thư chi bộ xóm.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2024, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh đã triển khai thực hiện hoàn thành các hoạt động giám sát theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Việc tổ chức các hoạt động giám sát đảm bảo tuân thủ đúng quy trình, thủ tục Luật định; nội dung giám sát chuyên đề bám sát nghị quyết của HĐND tỉnh về chương trình giám sát năm 2024 và điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương; phương thức tổ chức giám sát được triển khai thực hiện có hiệu quả, tăng cường thực địa và giám sát tại cơ sở. Qua giám sát, đã kiến nghị UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương một số giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế cũng như tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được thì việc thực hiện chương trình giám sát năm 2024 của HĐND tỉnh còn có một số hạn chế, tồn tại:

- Việc tổ chức một số cuộc giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh, một số Ban HĐND tỉnh chưa đảm bảo thời gian theo Chương trình đã đề ra do lịch công tác của các đồng chí Thường trực HĐND tỉnh và lãnh đạo Ban của HĐND tỉnh thay đổi. Chất lượng một số cuộc giám sát chưa cao; thời gian thực

hiện giám sát trực tiếp chưa nhiều do khối lượng công việc phát sinh cần xử lý tăng lên so với trước.

- Công tác theo dõi việc giải quyết các kiến nghị sau giám sát, đơn đốc giải quyết ý kiến kiến nghị cử tri và giải quyết đơn khiếu nại tố cáo của công dân của các cơ quan HĐND tỉnh có lúc chưa được thường xuyên, quyết liệt. Chưa có giải pháp hữu hiệu để giải quyết tình trạng các kiến nghị sau giám sát chậm được giải quyết; việc trả lời kiến nghị cử tri của UBND tỉnh và một số ngành chuyên môn chưa sát với nội dung kiến nghị, một số ít nội dung trả lời mang tính hình thức, chung chung; một số ý kiến kiến nghị nhiều lần, nhưng giải quyết chưa dứt điểm.

- Việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của một số ít đại biểu là thành viên các Ban HĐND tỉnh hoạt động không chuyên trách chưa cao, chưa bố trí thời gian tham gia hoạt động giám sát theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND;
- LĐVP, Phòng CT HĐND;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bế Thanh Tịnh